

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 2751/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 01 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung
và Danh mục dữ liệu mở tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 698/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1850/TTr-STTTT ngày 24/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở tỉnh Quảng Bình.

(Chi tiết tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì cơ sở dữ liệu, tập dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở của tỉnh có trách

nhiệm tham mưu đề xuất, tổ chức xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu và phát triển dữ liệu thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách; thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ, cung cấp dữ liệu về hệ thống Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở của tỉnh và với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác theo quy định; quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu bảo đảm việc tiếp cận, trao đổi, cung cấp thông tin, dữ liệu được thông suốt, kịp thời, đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin.

2. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ nêu tại khoản 1 Điều này; thường xuyên phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, kịp thời đề xuất, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và Danh mục dữ liệu mở phù hợp với yêu cầu, tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 03/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình về ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Quảng Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân


Phụ lục I

DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
1.	CSDL Công báo điện tử tỉnh Quảng Bình	Quản lý, cung cấp thông tin về văn bản pháp luật cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu	Các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản cá biệt áp dụng trên địa bàn tỉnh	Số hóa các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt trên địa bàn tỉnh trên trang công báo tỉnh	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Văn phòng UBND tỉnh	Vận hành năm 2006
2.	CSDL Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Bình	Triển khai tập trung, thống nhất, khoa học và hiệu quả chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ	Các báo cáo được số hóa, báo cáo trên môi trường mạng	Thu thập từ các báo cáo của các cơ quan, đơn vị trên hệ thống	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Thông tin và Truyền thông/Sở Kế hoạch và Đầu tư	Vận hành tập trung năm 2018; nâng cấp nền tảng năm 2023

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
3.	CSDL Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh	Triển khai tập trung, thống nhất thực hiện, theo dõi, giám sát hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Các thủ tục hành chính, hồ sơ, quy trình giải quyết TTHC, kết quả giải quyết TTHC	Dữ liệu được thu thập và cập nhật trên hệ thống từ việc trao đổi giữa cơ quan, tổ chức và công dân	Chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở: Thủ tục hành chính, hồ sơ nhận giải quyết, kết quả giải quyết; Thông tin các cơ quan nhà nước, TTHC, DVCTT, tổng hợp, thống kê, mức độ hài lòng...	Sở Thông tin và Truyền thông/Văn phòng UBND tỉnh	Vận hành tập trung năm 2018; nâng cấp nền tảng năm 2023, 2024
4.	CSDL Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành	Tin học hóa các quy trình hoạt động tác nghiệp, các hình thức tiếp nhận, lưu trữ, trao đổi, tìm kiếm, xử lý thông tin, văn bản, giải quyết công việc trong các cơ quan nhà nước trên môi	Số hóa văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước; lưu trữ hồ sơ công việc, hồ sơ thủ tục hành chính điện tử tại Lưu trữ cơ quan, đơn vị	Dữ liệu được thu thập và cập nhật từ việc trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản, giữa các tổ chức, cơ quan nhà nước và lập, lưu giữ hồ sơ công việc của cán bộ, công chức, viên	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Thông tin và Truyền thông	Vận hành tập trung năm 2009; dự kiến nâng cấp năm 2024

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		trường mạng; lưu trữ hồ sơ công việc, hồ sơ tục hành chính điện tử của cơ quan, đơn vị		chức tham gia hệ thống; kết nối hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử tại lưu trữ cơ quan, đơn vị			
5.	CSDL chấm điểm Cải cách hành chính	Hỗ trợ công tác quản lý, thu thập dữ liệu, chấm điểm, đánh giá chỉ số CCHC, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Danh mục các lĩnh vực CCHC; Bộ chỉ tiêu đánh giá CCHC; Quản lý, theo dõi kết quả chấm điểm, đánh giá chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị, địa phương	Các cơ quan, đơn vị nhập dữ liệu và giám sát nhập dữ liệu tự chấm điểm đánh giá; hội đồng thẩm định các cấp cập nhật dữ liệu thẩm định, đánh giá; tổ chức, cá nhân được chọn cập nhật thông tin khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng...	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Nội vụ	Vận hành năm 2021; dự kiến nâng cấp, triển khai đến cấp xã năm 2024

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
6.	CSDL Thi đua, khen thưởng	Tin học hóa công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng các cấp của tỉnh	Hồ sơ công tác thi đua, khen thưởng các cấp trên địa bàn tỉnh	Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Nội vụ	Vận hành năm 2022
7.	CSDL Quản lý cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh Quảng Bình	Quản lý tập trung, thống nhất về hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh theo quy định của Bộ Nội vụ; liên thông 4 cấp và kết nối CSDL quốc gia về dân cư	Số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh, cập nhật CSDL của cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh lên hệ thống	Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Nội vụ	Xây dựng, vận hành năm 2023, 2024
8.	CSDL về Đất đai	Quản lý, cung cấp dữ liệu địa chính cho các ngành có liên quan, có nhu cầu khai thác cơ	Thông tin tổng hợp về địa chính; thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai	Kết nối, thu thập, khai thác dữ liệu từ CSDL quốc gia về đất đai của Bộ Tài nguyên	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc	Sở Tài nguyên và Môi trường	Vận hành năm 2022

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		sở dữ liệu địa chính; phục vụ giải quyết công việc và cung cấp dịch vụ công liên quan đến lĩnh vực đất đai		và Môi trường	định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		
9.	CSDL về người có công và thân nhân người có công	Tin học hóa công tác quản lý dữ liệu về người có công trên địa bàn tỉnh	Thông tin người có công và thân nhân người có công	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
10.	CSDL về an sinh xã hội tỉnh	Hỗ trợ hoạt động quản lý, cung cấp thông tin về chế độ chính sách đối với người dân trên địa bàn tỉnh	Các đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn tỉnh (người có công, trẻ em, người già neo đơn, trẻ mồ côi, người khuyết tật...)	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2024, 2025
11.	CSDL quản lý xử lý vi	Quản lý thông tin về xử lý vi	Hồ sơ vụ, vi phạm hành chính, quyết	Cơ quan của người có thẩm	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù	Sở Tư pháp	Vận hành năm 2022;

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
	phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.	phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.	định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, tình hình thi hành các quyết định xử phạt và xử lý hành chính...	quyền xử lý vi phạm hành chính và cơ quan có chức năng tham mưu người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thu thập và cập nhật dữ liệu	tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		dự kiến nâng cấp mở rộng ứng dụng năm 2024, 2025
12.	CSDL công chứng các hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	Hỗ trợ quản lý, lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu công chứng các loại hợp đồng, giao dịch và thông tin ngăn chặn trên địa bàn tỉnh	Dữ liệu hồ sơ, hợp đồng công chứng; số lượng hợp đồng đã thực hiện, số phí thu được từ các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh	Cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức hành nghề công chứng cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Tư pháp	Vận hành năm 2020
13.	CSDL hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được chứng thực trên địa bàn	Hỗ trợ quản lý, lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã	Dữ liệu hồ sơ, hợp đồng chứng thực; số lượng hợp đồng liên quan đến bất động sản đã thực hiện, số phí thu được từ Phòng Tư pháp cấp	Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn cập nhật dữ liệu; có kết nối,	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở	Sở Tư pháp	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2024, 2025

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		được chứng thực trên địa bàn tỉnh	huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu công chứng các hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được công chứng tại các tổ chức hành nghề công chứng	theo yêu cầu của từng thời kỳ		
14.	CSDL về vi bằng trên địa bàn tỉnh	Hỗ trợ quản lý, lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu về các Văn phòng thừa phát lại, các vi bằng trên địa bàn tỉnh	Dữ liệu Văn phòng Thừa phát lại; Vi bằng đã được lập, số phí thu được từ các tổ chức hành nghề thừa phát lại trên địa bàn tỉnh	Tổ chức hành nghề thừa phát lại cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Tư pháp	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2024, 2025
15.	CSDL về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.	Quản lý các tổ chức giám định tư pháp công lập, các giám định viên tư pháp, người giám định tư	Số vụ việc, nội dung vụ việc đã thực hiện giám định tại các tổ chức giám định tư pháp công lập và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	Tổ chức giám định tư pháp công lập, các giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở	Sở Tư pháp	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025, 2026

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và vụ việc giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh		việc và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc cập nhật dữ liệu	theo yêu cầu của từng thời kỳ		
16.	CSDL về đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh	Quản lý các tổ chức đấu giá tài sản, các chi nhánh của tổ chức đấu giá tài sản, các đấu giá viên đang hành nghề đấu giá, kết quả đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh	Kết quả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện bởi các tổ chức đấu giá tài sản; số đấu giá viên đang hành nghề tại các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh	Các tổ chức đấu giá tài sản, các chi nhánh của tổ chức đấu giá tài sản cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Tư pháp	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025, 2026
17.	CSDL khoa học và công nghệ	Hỗ trợ quản lý, cung cấp thông tin nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ý tưởng, dự án khởi nghiệp	Dữ liệu, thông tin các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ý tưởng, dự án khởi nghiệp tham gia Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của	Sở Khoa học và Công nghệ	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025, 2026

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		tham gia Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”, các giải pháp tham gia “Hội thi sáng tạo kỹ thuật” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình	mới sáng tạo”, các giải pháp tham gia “Hội thi sáng tạo kỹ thuật” trên địa bàn tỉnh		từng thời kỳ		
18.	CSDL truy xuất nguồn gốc nông sản	Hỗ trợ quản lý, chia sẻ, khai thác thông tin về sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, du lịch... có truy xuất nguồn gốc; thông tin cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp có sản phẩm được truy xuất nguồn gốc	Thông tin về các sản phẩm có truy xuất nguồn gốc	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2024, 2025
19.	CSDL về ngành Giáo dục	Quản lý dữ liệu về lĩnh vực giáo dục trên địa bàn	Thông tin, dữ liệu chuyên ngành giáo dục; hồ sơ giáo dục.	Số hóa dữ liệu ban đầu; và cơ quan quản lý	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Dự kiến xây dựng và đưa vào

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		tính (dữ liệu về trường, lớp, giáo viên, học sinh, kết quả học tập, tra cứu kết quả học tập của học sinh...)		nhà nước, các cơ sở giao dục thu thập và cập nhật dữ liệu thường xuyên	đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		vận hành năm 2025
20.	CSDL cơ sở đào tạo lái xe	Quản lý dữ liệu thông tin về các cơ sở đào tạo lái xe	Thông tin về các cơ sở đào tạo, xe tập lái, giáo viên đào tạo lái xe được cấp chứng chỉ hoạt động	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Giao thông Vận tải	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2024
21.	CSDL ngành Y tế	Quản lý, cung cấp các thông tin về y tế dự phòng, khám chữa bệnh	Số hóa các thông tin về ngành Y tế để lưu trữ phục vụ quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.	Dữ liệu được khởi tạo và cập nhật bởi cán bộ đơn vị y tế dự phòng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và hệ thống các thiết bị cảm biến IoT trong ngành	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Y tế	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành giai đoạn I năm 2024, 2025

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
22.	CSDL hướng dẫn viên du lịch trên địa bàn tỉnh	Quản lý danh sách, các thông tin liên quan của đội ngũ hướng dẫn viên du lịch nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước.	Tên hướng dẫn viên, số thẻ, ngày hết hạn, nơi cấp thẻ, loại thẻ (quốc tế, nội địa, tại điểm), ngoại ngữ, kinh nghiệm đến ngày cấp thẻ.	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu; kết hợp khai thác, đồng bộ dữ liệu từ CSDL của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Du lịch	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2024, 2025
23.	CSDL các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quản lý danh sách, các thông tin liên quan về khu, điểm du lịch, sản phẩm du lịch cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (ăn uống, mua sắm, vui chơi giải trí, thể thao, chăm sóc sức khỏe,...) sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm phục vụ công tác	Tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email và các thông tin khác liên quan...	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Du lịch	Vận hành năm 2021; dự kiến nâng cấp, mở rộng ứng dụng vào năm 2024, 2025

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		quản lý nhà nước.					
24.	CSDL các cơ sở lưu trú	Quản lý danh sách, các thông tin liên quan về cơ sở lưu trú nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước.	Tên, loại hình cơ sở lưu trú, hạng sao (nếu có quyết định công nhận hạng sao của cấp có thẩm quyền), số phòng, số giường, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email và các thông tin khác.	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu; kết hợp khai thác, đồng bộ dữ liệu từ CSDL của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Du lịch	Vận hành năm 2021; dự kiến nâng cấp, mở rộng ứng dụng vào năm 2024, 2025
25.	CSDL các đơn vị lữ hành trên địa bàn tỉnh	Quản lý danh sách, các thông tin liên quan về đơn vị lữ hành nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước.	Tên Tiếng Việt, tên Tiếng Anh, loại hình doanh nghiệp (lữ hành nội địa, quốc tế), địa chỉ, giấy phép kinh doanh lữ hành số, ngày cấp, số điện thoại, địa chỉ website, địa chỉ email.	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu; kết hợp khai thác, đồng bộ dữ liệu từ CSDL của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Du lịch	Vận hành năm 2021; dự kiến nâng cấp, mở rộng ứng dụng vào năm 2024, 2025
26.	CSDL về công tác Dân tộc tỉnh	Quản lý, cung cấp thông tin dữ liệu phục vụ hoạch	Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc	Cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị liên	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng	Ban dân tộc	Vận hành năm 2022

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
	Quảng Bình	định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo tồn và phát huy văn hóa... cho vùng DTTS và miền núi		quan thu thập và cập nhật dữ liệu	đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		
27.	CSDL về giá tại tỉnh Quảng Bình	Quản lý, cung cấp thông tin, dữ liệu về giá của tài sản, hàng hóa, dịch vụ và các thông tin liên quan để phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá và cung cấp thông tin về giá theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật	Thông tin về danh mục và mức giá của các loại hàng hóa, dịch vụ và tài sản do các đơn vị cung cấp, cập nhật vào CSDL về giá tại tỉnh: Giá hàng hóa, dịch vụ do UBND tỉnh quy định. Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục báo cáo giá thị trường theo quy định của Bộ Tài chính. Biểu mẫu đăng ký giá, kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ. Giá tài sản thuộc sở hữu nhà	Cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Tài chính	Vận hành năm 2022

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
			nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; tài sản tài chính, tài sản vô hình.				
28.	CSDL theo dõi chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Quản lý dữ liệu về theo dõi nhiệm vụ của các đơn vị địa phương	Quản lý theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Dữ liệu được hình thành từ việc cập nhật, trao đổi thông tin giữa các cơ quan; và từ hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của tỉnh	Chia sẻ dữ liệu mặc định; thống kê tình hình theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ được giao	Văn phòng UBND tỉnh	Vận hành năm 2022
29.	CSDL Hệ thống thư điện tử công vụ	Giúp cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trao đổi thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước dưới dạng thư điện tử	Các thông điệp, thông tin cần trao đổi giữa các cá nhân, tổ chức qua môi trường mạng	Thu thập, trao đổi thông tin của cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước	Chia sẻ dữ liệu mặc định; thống kê tỷ lệ trao đổi, sử dụng thư điện tử cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông	Vận hành năm 2013; dự kiến nâng cấp vào năm 2025
30.	CSDL di sản văn hóa và di tích lịch sử đã	Quản lý dữ liệu các di sản văn hóa, di tích lịch	Tên, địa chỉ, loại hình, nhân vật, sự kiện liên quan...	Dữ liệu được cơ quan quản lý nhà nước thu	Chia sẻ dữ liệu mặc định; tiến đến dữ liệu mở theo yêu	Sở Văn hóa và Thể thao	Dự kiến xây dựng và đưa vào

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
	được xếp hạng trên địa bàn tỉnh	sử đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh nhằm mục đích phục vụ công tác quản lý nhà nước		thập và cập nhật	cầu của từng thời kỳ		vận hành năm 2025, 2026
31.	CSDL về các di vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh	Quản lý các di vật, bảo vật quốc gia đã được công nhận trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quản lý nhà nước	Tên, địa điểm lưu giữ, chất liệu, kích thước, niên đại (thời gian), giá trị (ý nghĩa)...	Dữ liệu được cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Văn hóa và Thể thao	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025, 2026
32.	CSDL thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh	Quản lý dữ liệu hoạt động các thư viện công cộng, tủ sách cơ sở, tủ sách tư nhân có phục vụ cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Tên, địa chỉ, quy mô, chức năng, đối tượng phục vụ, nguồn lực thông tin của thư viện công cộng, tủ sách cơ sở, tủ sách tư nhân có phục vụ cộng đồng	Dữ liệu được cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật	Chia sẻ dữ liệu mặc định; tiến đến dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Văn hóa và Thể thao	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
33.	CSDL về Môi trường	Quản lý, cung cấp dữ liệu môi trường cho các	Thông tin tổng hợp tin thông tin nguồn thải, chất lượng môi	Kết nối, thu thập, khai thác dữ liệu từ	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dự kiến xây dựng và đưa vào

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
		ngành có liên quan, có nhu cầu khai thác cơ sở dữ liệu môi trường; phục vụ giải quyết công việc và cung cấp dịch vụ công liên quan đến lĩnh vực môi trường	trường, quan trắc, khí tượng thủy văn.	CSDL quốc gia về môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường	đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		vận hành năm 2025
34.	CSDL về khoáng sản	Quản lý, cung cấp dữ liệu khoáng sản cho các ngành có liên quan, có nhu cầu khai thác cơ sở dữ liệu khoáng sản; phục vụ giải quyết công việc và cung cấp dịch vụ công liên quan đến lĩnh vực khoáng sản	Thông tin trữ lượng, quy hoạch, khai thác khoáng sản.	Kết nối, thu thập, khai thác dữ liệu từ CSDL quốc gia về khoáng sản của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
35.	CSDL về hạ tầng giao thông đường	Quản lý dữ liệu thông tin về hạ tầng giao thông	Thông tin về hệ thống giao thông đường bộ quốc lộ	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng	Sở Giao thông Vận tải	Dự kiến xây dựng và đưa vào

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
	bộ quốc lộ và đường tỉnh	đường bộ quốc lộ và đường tỉnh	và đường tỉnh thuộc phạm vi quản lý của tỉnh: cầu đường..	nhập dữ liệu	đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		vận hành năm 2025
36.	CSDL quản lý vận tải trên địa bàn tỉnh	Quản lý dữ liệu thông tin về quản lý vận tải trên địa bàn tỉnh	Thông tin về dữ liệu kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu xe tuyến cố định, xe buýt, xe vận tải hàng hóa, Danh mục mạng lưới tuyến xe buýt, tuyến vận tải hành khách cố định, xe trung chuyển; xe hợp đồng; xe du lịch.	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Giao thông Vận tải	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
37.	CSDL Cấp giấy phép lái xe	Quản lý dữ liệu thông tin về cấp giấy phép lái xe	Thông tin dữ liệu về giấy phép lái xe: số giấy phép lái xe, số seri, hạng giấy phép lái xe, ngày trúng tuyển, ngày cấp, họ tên, ngày sinh, địa chỉ....	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Giao thông Vận tải	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
38.	CSDL về các Hội, các quý xã hội, các quý từ thiện	Quản lý tập trung, tra cứu thông tin về các Hội, các quỹ xã hội, quỹ từ thiện	Thông tin về các Hội (hội, liên hiệp hội, tổng hội, liên đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ...có tư cách pháp nhân) tên gọi, năm thành lập, số quyết định thành lập, nhiệm kỳ của các hội, quỹ trên địa bàn tỉnh; Thông tin các quỹ xã hội, quỹ từ thiện được cấp phép thành lập...	Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Nội vụ	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
39.	CSDL tài liệu lưu trữ lịch sử	Quản lý CSDL trong công tác tra cứu tài liệu lưu trữ	Thông tin tài liệu lưu trữ lịch sử đã được số hóa do Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh quản lý khai thác	Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Nội vụ	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
40.	CSDL về tôn giáo	Quản lý, tra cứu thông tin về tôn giáo	Thông tin về tôn giáo, tổ chức tôn giáo đã được công nhận và cấp đăng	Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan thu thập	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác,	Sở Nội vụ	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
			ký hoạt động; thông tin về chức sắc, chức việc tín đồ, cơ sở thờ tự tôn giáo	và cập nhật dữ liệu	sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ		năm 2025
41.	CSDL về lao động	Quản lý, tra cứu thông tin về lao động, việc làm	Thông tin về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm; doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; doanh nghiệp sử dụng lao động người nước ngoài; các đơn vị sử dụng lao động	Cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sử dụng lao động thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025
42.	CSDL về trẻ em tại các cơ sở	Quản lý, tra cứu thông tin về trẻ em được nuôi dưỡng tại các cơ sở	Thông tin về đối tượng trẻ em tại các cơ sở: họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ, loại đối tượng, các thông tin cá nhân khác liên quan.	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025

STT	Tên cơ sở dữ liệu (CSDL)	Mục đích	Nội dung chính, thực thể cần chuyển đổi số	Cơ chế thu thập	Chia sẻ dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Thời gian vận hành /Kế hoạch xây dựng
43.	CSDL số liệu kế hoạch phát triển KT-XH	Phục vụ quản lý thông tin KT-XH tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu KT-XH của tỉnh	Thông tin về các chỉ tiêu KT-XH tỉnh (tháng/quý/6 tháng/năm)	Cơ quan quản lý nhà nước thu thập và cập nhật dữ liệu	Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù tương ứng với từng đối tượng khai thác, sử dụng; tiến đến chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu mở theo yêu cầu của từng thời kỳ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Dự kiến xây dựng và đưa vào vận hành năm 2025, 2026

Phụ lục II

DANH MỤC DỮ LIỆU MỞ TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
I CHỦ ĐỀ: GIÁO DỤC					
1.	Dữ liệu về số giáo viên từng cấp trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none">- Cung cấp tất cả số lượng giáo viên từng cấp trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được tình hình lực lượng giáo viên trên từng cấp.- Dữ liệu bao gồm số lượng giáo viên, trình độ (Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp ...) tại các trường mầm non, THCS, THPT, tương ứng từng cấp tỉnh, huyện, xã.- Dữ liệu được trích xuất từ hệ thống Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và Quản lý hồ sơ giáo dục, Trang Thông tin điện tử.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng năm
2.	Dữ liệu về số học sinh từng cấp trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none">- Cung cấp tất cả số lượng học sinh từng cấp trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã; Mầm non, THCS, THPT) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được tình hình học sinh trên từng cấp.- Dữ liệu bao gồm số lượng học sinh từng cấp trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã; mầm non, THCS, THPT).- Dữ liệu được trích xuất từ hệ thống Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và Quản lý hồ sơ giáo dục, Trang Thông tin điện tử.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
3.	Dữ liệu các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được tình hình, thông tin, dễ dàng tìm kiếm các cơ sở giáo dục mầm non. - Dữ liệu bao gồm danh sách số lượng các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã), tên cơ sở, chủ cơ sở, địa chỉ, số lượng người làm việc, tổng số trẻ... - Dữ liệu được trích xuất từ hệ thống Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và Quản lý hồ sơ giáo dục, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng năm
4.	Dữ liệu các trường tiểu học trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được tình hình trường tiểu học. - Dữ liệu bao gồm danh sách số lượng trường tiểu học trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã), tên trường tiểu học, địa chỉ, số lượng giáo viên, số lượng học sinh... - Dữ liệu được trích xuất từ hệ thống Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và Quản lý hồ sơ giáo dục, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng năm
5.	Dữ liệu các trường trung học cơ sở trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các trường THCS trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được thông tin trường THCS. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu bao gồm danh sách số lượng trường THCS trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã), tên trường, địa chỉ, số lượng giáo viên, số lượng học sinh... - Dữ liệu được trích xuất từ hệ thống Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và Quản lý hồ sơ giáo dục, Trang Thông tin điện tử. 			
6.	Dữ liệu các trường trung học phổ thông trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các trường THPT trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được thông tin trường THPT. - Dữ liệu bao gồm danh sách số lượng trường THPT trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã), tên trường, địa chỉ, số lượng giáo viên, số lượng học sinh... - Dữ liệu được trích xuất từ hệ thống Phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và Quản lý hồ sơ giáo dục, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng năm
7.	Dữ liệu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (CSGDNN) trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được thông tin các CSGDNN trên từng cấp. - Dữ liệu bao gồm danh sách CSGDNN từng cấp trên địa bàn tỉnh, tên CSGDNN, địa chỉ, số lượng giáo viên, các ngành nghề đào tạo... - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	2025	Hàng tháng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
8.	Dữ liệu các cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh giúp các cá nhân, tổ chức nắm được thông tin các CSGDTEX. - Dữ liệu bao gồm danh sách CSGDTEX từng cấp trên địa bàn tỉnh, tên, địa chỉ, số lượng giáo viên, số lượng học sinh... - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng tháng
9.	Dữ liệu các trung tâm đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các Trung tâm đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh giúp các cá nhân, tổ chức tra cứu thông tin. - Dữ liệu bao gồm danh sách Trung tâm đào tạo ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh, tên, địa chỉ, quy mô,.... - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng tháng
10.	Dữ liệu các trung tâm đào tạo tin học trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp tất cả số lượng các Trung tâm đào tạo tin học trên địa bàn tỉnh giúp các cá nhân, tổ chức tra cứu thông tin. - Dữ liệu bao gồm danh sách Trung tâm đào tạo tin học trên địa bàn tỉnh, tên, địa chỉ, quy mô,.... - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Giáo dục và Đào tạo	2025	Hàng tháng
II	CHỦ ĐỀ: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG				
11.	Dữ liệu về thuê bao điện thoại và internet	- Cung cấp dữ liệu về thuê bao điện thoại và internet trên địa bàn tỉnh:	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<ul style="list-style-type: none"> + Tổng số thuê bao điện thoại cố định (toàn tỉnh; chia theo huyện, thành phố); + Tổng số thuê bao điện thoại di động (toàn tỉnh; chia theo huyện, thành phố); + Số thuê bao truy nhập Internet băng rộng cố định (toàn tỉnh; chia theo huyện, thành phố); + Số thuê bao truy nhập Internet băng rộng di động (toàn tỉnh; chia theo huyện, thành phố). + Số thuê bao truyền hình (toàn tỉnh; chia theo huyện, thành phố).. <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.</p>			
12.	Dữ liệu vị trí các cột antenna lắp đặt trạm BTS	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin vị trí các cột antenna lắp đặt trạm BTS (Tên trạm; Vị trí: (thôn, xã, huyện, tỉnh) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Trang Thông tin điện tử. 	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng Quý
13.	Dữ liệu về điểm phục vụ viễn thông	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu về điểm phục vụ viễn thông (Tên điểm phục vụ; Địa chỉ; Số điện thoại; Người đại diện) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Trang Thông tin điện 	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng Quý
14.	Dữ liệu về doanh nghiệp bưu chính	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp về doanh nghiệp bưu chính (Tên doanh nghiệp; Địa chỉ; Số điện thoại; Người đại diện) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Trang Thông tin điện 	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
15.	Dữ liệu về điểm phục vụ bưu chính	- Cung cấp dữ liệu về điểm phục vụ bưu chính (Tên điểm phục vụ; Địa chỉ; Số điện thoại; Người đại diện) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành. Trang Thông tin điện	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng năm
16.	Dữ liệu về cơ quan báo chí trung ương và địa phương hoạt động trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu danh sách cơ quan báo chí trung ương và địa phương hoạt động trên địa bàn tỉnh (Tên, địa chỉ) cơ quan báo chí trung ương và địa phương hoạt động trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức khai thác, liên hệ, tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng năm
17.	Dữ liệu về các Trang thông tin điện tử tổng hợp được cấp phép	Cung cấp dữ liệu về các Trang thông tin điện tử tổng hợp được cấp phép (Đơn vị; Địa chỉ; Tên miền; Điện thoại; Email; Mục đích; Nội dung; thông tin cung cấp; Nguồn tin; Người chịu trách nhiệm. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	Hàng Quý
18.	Dữ liệu về các cơ sở in	- Cung cấp dữ liệu danh sách các cơ sở in (tên cơ sở; địa chỉ; Thông tin liên hệ). - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	6 tháng
19.	Dữ liệu về đơn vị đăng ký máy photocopy màu	- Cung cấp dữ liệu về các đơn vị đăng ký máy photocopy màu (tên cơ sở; địa chỉ (thôn, xã, huyện, tỉnh)). - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	6 tháng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
20.	Dữ liệu danh sách các cơ sở phát hành xuất bản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu danh sách các cơ sở phát hành xuất bản phẩm (tên cơ sở; địa chỉ (thôn, xã, huyện, tỉnh)). - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Thông tin và Truyền thông	2025	6 tháng
21.	Dữ liệu các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu về các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh. + Dữ liệu bao gồm danh sách tên, địa chỉ, các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn để người dân, tổ chức khai thác, sử dụng. + Dữ liệu được cung cấp bởi UBND các huyện, thị xã, thành phố, Trang Thông tin điện tử. 	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng năm
III CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG VẬN TẢI					
22.	Dữ liệu mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe trên tuyến, giá vé xe buýt trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu về mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe trên tuyến, giá vé xe buýt trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm mạng lưới tuyến, biểu đồ tuyến, giá vé, danh sách tên, địa chỉ, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức khai thác, sử dụng. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử 	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng năm
23.	Dữ liệu các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu về các luồng, tuyến cố định hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm mạng lưới tuyến, tuyến chạy, giá vé, danh sách tên, địa chỉ, tổ chức hoạt động 	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức khai thác, sử dụng. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử			
24.	Dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe	- Cung cấp dữ liệu các cơ sở đào tạo lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm tên các cơ sở, địa điểm, quy mô... các cơ sở đào tạo lái xe ô tô và trung tâm sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức liên hệ, tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng năm
25.	Dữ liệu vị trí các công trình báo hiệu đường bộ gồm đèn tín hiệu giao thông, biển báo tín hiệu giao thông, biển báo hiệu	- Cung cấp dữ liệu vị trí các công trình báo hiệu đường bộ gồm đèn tín hiệu giao thông, biển báo hiệu trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng năm
26.	Dữ liệu các điểm trông giữ xe và giá dịch vụ trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu các điểm trông giữ xe và giá dịch vụ trên địa bàn trên địa bàn tỉnh (huyện, xã). - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử.	- Sở Giao thông vận tải; - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng năm
27.	Dữ liệu về số lượng cấp, đổi, thu hồi đăng ký các loại xe cơ giới trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu số lượng cấp, đổi, thu hồi đăng ký các loại xe cơ giới trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm số lượng cấp, đổi, thu hồi đăng ký đối với từng loại xe cơ giới trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức tra cứu thông tin.	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng tháng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, trích xuất từ hệ thống quản lý giao thông, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công và Một cửa điện tử. 			
28.	Dữ liệu về cấp mới giấy phép lái xe trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu số lượng cấp mới giấy phép lái xe trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm số lượng Giấy phép lái xe được cấp mới đối với từng loại xe cụ thể (xe máy, ô tô,...) trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, trích xuất từ hệ thống quản lý giao thông, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công và Một cửa điện tử. 	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng tháng
29.	Dữ liệu về giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm giá cước vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định (tên tuyến, loại xe ...) trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp từ Trang Thông tin điện tử 	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng tháng
30.	Dữ liệu về các tuyến đường cấm đỗ xe trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu danh sách các tuyến đường cấm đỗ xe trên địa bàn trên địa bàn tỉnh (huyện, xã). - Dữ liệu bao gồm thông tin tuyến đường cấm đỗ 	Sở Giao thông vận tải; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng tháng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		(tên đường, địa điểm, loại xe cấm) trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.			
31.	Dữ liệu về các hãng taxi trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu danh sách các hãng taxi trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm, số lượng hãng taxi, thông tin cơ bản của hãng taxi (hãng, số điện thoại, số lượng xe) trên địa bàn tỉnh để người dân, tổ chức tra cứu thông tin, khai thác, sử dụng. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng tháng
32.	Dữ liệu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải	- Cung cấp dữ liệu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm tên doanh nghiệp, loại hình cung cấp, số lượng xe, quy mô, phạm vi hoạt động để người dân, tổ chức tra cứu thông tin, khai thác, sử dụng. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Giao thông vận tải	2025	Hàng tháng
IV	CHỦ ĐỀ: CÔNG THƯƠNG				
33.	Dữ liệu về các chợ trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu danh sách các chợ trên địa bàn (huyện, xã). - Dữ liệu bao gồm vị trí, đơn vị quản lý, hàng hóa cung cấp, trao đổi mua bán... để người dân, tổ chức tra cứu thông tin, khai thác, sử dụng.	Sở Công Thương; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.			
34.	Dữ liệu về các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu danh sách các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm tên siêu thị, địa chỉ, quy mô... để người dân, tổ chức tra cứu thông tin, khai thác, sử dụng. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Công Thương; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng năm
35.	Dữ liệu về Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh	- Cung cấp dữ liệu về các Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm: tên Khu công nghiệp/Khu kinh tế cửa khẩu; tên chủ đầu tư; địa điểm (thôn, xã, huyện, tỉnh); diện tích; tỷ lệ lấp đầy; diện tích đất còn trống có thể cho thuê; ngành thu hút đầu tư trong KCN/KKTCK; định hướng/quy hoạch phát triển; thông tin các doanh nghiệp trong KCN/KKTCK... - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh	2025	Hàng năm
36.	Dữ liệu về Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh	- Cung cấp dữ liệu về các Cụm công nghiệp trên địa bàn. - Dữ liệu bao gồm: Tên cụm công nghiệp; địa điểm (thôn, xã, huyện, tỉnh); diện tích; tỷ lệ lấp đầy; diện tích đất còn trống có thể cho thuê; ngành thu hút đầu tư trong Cụm công nghiệp; định hướng/quy hoạch phát triển; thông tin các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh cụm	Sở Công Thương	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<p>công nghiệp...</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>			
37.	Dữ liệu về các Cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh	<p>- Cung cấp dữ liệu về các Cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Dữ liệu bao gồm: Tên cửa hàng; Tên Doanh nghiệp; Địa chỉ.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>	Sở Công Thương	2025	Hàng năm
38.	Dữ liệu về các đơn vị được cấp giấy phép hoạt động điện lực	<p>- Cung cấp dữ liệu về các đơn vị được cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>- Dữ liệu bao gồm: Tên đơn vị; Địa chỉ; Thông tin người đại diện.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>	Sở Công Thương	2025	Hàng năm
V	CHỦ ĐỀ: LAO ĐỘNG - THƯƠNG BÌNH VÀ XÃ HỘI				
39.	Dữ liệu thông tin việc làm trong các doanh nghiệp, hợp tác xã	<p>- Cung cấp dữ liệu thông tin về việc làm trong các doanh nghiệp, hợp tác xã như: Tên doanh nghiệp, hợp tác xã, Tên việc làm, Địa chỉ...</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm
40.	Dữ liệu thông tin chính sách của nhà nước về việc làm đối với đối tượng đặc thù	<p>- Cung cấp dữ liệu thông tin về chính sách việc làm đối với các đối tượng đặc thù...</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
41.	Dữ liệu về Trung tâm dịch vụ việc làm	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về Trung tâm dịch vụ việc làm. - Dữ liệu bao gồm Thông tin thị trường lao động (vị trí việc làm, địa chỉ doanh nghiệp, quy mô tuyển dụng của doanh nghiệp); dữ liệu việc tìm người, người tìm việc, để người dân tra cứu thông tin phục vụ nhu cầu tìm kiếm việc làm. - Dữ liệu được cung cấp bởi Trung tâm Dịch vụ việc làm; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trang Thông tin điện tử. 	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm
42.	Dữ liệu về doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. - Dữ liệu bao gồm (Tên doanh nghiệp; Mã số thuế; Loại hình; Địa chỉ; Số điện thoại; Email; Kết quả hoạt động). - Dữ liệu được cung cấp bởi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trang Thông tin điện tử. 	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm
43.	Dữ liệu về tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi phân theo giới tính và phân theo thành thị, nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi phân theo giới tính và phân theo thành thị, nông thôn. - Dữ liệu bao gồm (Tổng số lao động; Tổng số lao động thất nghiệp; Tỷ lệ thất nghiệp) - Dữ liệu được cung cấp bởi Cục Thống kê; Trang Thông tin điện tử. 	Cục Thống kê Quảng Bình	2025	Hàng năm
44.	Dữ liệu về lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu về lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên có việc làm phân theo loại hình kinh tế. - Dữ liệu bao gồm (Tổng số lao động từ 15 tuổi trở 	Cục Thống kê Quảng Bình	2025	Hàng năm


STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
	phân theo loại hình kinh tế	lên; Số lao động có việc làm; Số lao động không có việc làm; Tỷ lệ lao động có việc làm). - Dữ liệu được cung cấp bởi Cục Thống kê; Trang Thông tin điện tử.			
45.	Dữ liệu về giải quyết việc làm	- Cung cấp dữ liệu thông tin về giải quyết việc làm. - Dữ liệu bao gồm (Năm đánh giá; số lao động được giải quyết việc làm tại địa phương; số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng). - Dữ liệu được cung cấp bởi Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Trang Thông tin điện tử.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm
46.	Dữ liệu về số người đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	- Cung cấp dữ liệu thông tin về số người đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. - Dữ liệu bao gồm: Địa phương (huyện, xã); Tổng số người đóng bảo hiểm; Số người đóng bảo hiểm xã hội; Số người đóng bảo hiểm y tế; Số người đóng bảo hiểm thất nghiệp. - Dữ liệu được cung cấp bởi Bảo hiểm xã hội tỉnh; Trang Thông tin điện tử.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	2025	Hàng năm
47.	Dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo	- Cung cấp dữ liệu thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo. - Dữ liệu bao gồm: Địa bàn (xã, huyện); Số lượng hộ nghèo; Số lượng hộ cận nghèo; Tỷ lệ (%) hộ nghèo trên tổng số hộ; Tỷ lệ (%) hộ cận nghèo trên tổng số hộ). - Dữ liệu được cung cấp bởi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trang Thông tin điện tử.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
48.	Dữ liệu về cơ sở trợ giúp xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn. - Thông tin gồm tên cơ sở, vị trí, địa chỉ, quy mô ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm
49.	Dữ liệu về cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng trên địa bàn. - Thông tin gồm tên cơ sở, vị trí, địa chỉ, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2025	Hàng năm
50.	Dữ liệu về khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về các khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm. - Thông tin gồm: Số lượng khu dân cư đạt danh hiệu; tên khu dân cư đạt danh hiệu; quyết định công nhận đạt Danh hiệu khu dân cư văn hóa... - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng năm
VI	CHỦ ĐỀ: TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG				
51.	Dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp Kế hoạch sử dụng đất 05 năm của tỉnh. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng năm


STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin Quy hoạch đất 10 năm cấp huyện; Kế hoạch sử dụng đất hàng năm - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	UBND cấp huyện	2025	Hàng năm
52.	Dữ liệu thông tin giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Số hiệu; số, ngày phát hành, số vào sổ, ngày vào sổ, người ký, mã vạch, danh sách tờ thửa, xã/phường/thị trấn..) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Hệ thống CSDL đất đai. 	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng ngày
53.	Dữ liệu đất công trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin về các khu đất công trên địa bàn tỉnh (Tên khu đất, diện tích, địa chỉ, tình trạng pháp lý, đơn vị sử dụng, mã khu đất, số tờ, số thửa..) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Hệ thống CSDL đất đai. 	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng năm
54.	Dữ liệu giá đất nông nghiệp trong đô thị	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm, nuôi trồng thủy sản; đất rừng sản xuất; đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ khu vực đô thị. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng năm
55.	Dữ liệu giá đất nông nghiệp trong nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin giá đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm, nuôi trồng thủy sản; đất rừng sản xuất; đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ khu vực nông thôn. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
56.	Dữ liệu giá đất phi nông nghiệp trong đô thị	- Cung cấp thông tin giá đất ở, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp trong đô thị; đất thương mại, dịch vụ và đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại dịch vụ trong đô thị - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng năm
57.	Dữ liệu giá đất phi nông nghiệp trong nông thôn	- Cung cấp thông tin giá đất ở, đất xây dựng trụ sở cơ quan, đất xây dựng công trình sự nghiệp trong đô thị; đất thương mại, dịch vụ và đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại dịch vụ trong nông thôn - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng năm
58.	Dữ liệu về quan trắc môi trường không khí	- Cung cấp thông tin Chỉ số chất lượng môi trường không khí (AQI: đợt/năm); Tỷ lệ thông số vượt ngưỡng quy định theo đợt/năm (quan trắc định kỳ); Số thông số vượt ngưỡng theo đợt/năm (định kỳ); Tỷ lệ thông số vượt ngưỡng quy định theo tuần, quý, năm (quan trắc tự động); Quyết định thành lập trạm; Yếu tố quan trắc. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025	Hàng tháng
VII	CHỦ ĐỀ: NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				
59.	Dữ liệu về kế hoạch và kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm	- Cung cấp dữ liệu thông tin về kế hoạch và kết quả sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển	2025	Hàng quý

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
	ng nghiệp và thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu bao gồm các kế hoạch và báo cáo kết quả sản xuất trong năm ... phục vụ cá nhân, tổ chức khai thác, tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	nông thôn		
60.	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận điều kiện kinh doanh buôn bán thuốc thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về các cơ sở có giấy chứng nhận điều kiện kinh doanh buôn bán thuốc thú y trên địa bàn tỉnh. - Thông tin về tên cơ sở, người đại diện, địa chỉ, tình trạng giấy chứng nhận ... cho người dân, tổ chức khai thác, tra cứu thông tin, dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở đã được cấp phép hoạt động trên từng khu vực để thuận tiện trong việc mua sản phẩm cũng như phát hiện các cơ sở kinh doanh trái phép. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
61.	Dữ liệu các cơ sở chăn nuôi, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về các cơ sở chăn nuôi, chế biến và thị trường sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. - Thông tin về tên cơ sở, người quản lý, địa chỉ ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
62.	 <p>Dữ liệu các tổ chức, cá nhân chăn nuôi được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. - Thông tin về tên tổ chức, cá nhân, địa chỉ, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
63.	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh. - Thông tin về tên cơ sở, người quản lý, địa chỉ, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
64.	Dữ liệu hoạt động chăn nuôi trên địa bàn địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin hoạt động chăn nuôi trên địa bàn địa phương trên địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm


STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
65.	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phân bón	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phân bón trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm tên cơ sở, người đại diện, địa chỉ, thời hạn giấy chứng nhận (ngày cấp, ngày hết hạn)... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, trang thông tin điện tử, kết quả giải quyết TTHC tại hệ thống Một cửa điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
66.	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin cơ sở có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm tên cơ sở, người đại diện, địa chỉ, thời hạn giấy chứng nhận (ngày cấp, ngày hết hạn)... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, trang thông tin điện tử, kết quả giải quyết TTHC tại hệ thống Một cửa điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
67.	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các cơ sở có giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (cơ sở giết mổ, cơ sở chế biến) trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm tên cơ sở, người đại diện, địa chỉ, thời hạn giấy chứng nhận (ngày cấp, ngày hết hạn)... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin, giúp cho các cá nhân, tổ 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<p>chức dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở đã được cấp phép hoạt động trên từng khu vực để thuận tiện trong việc mua sản phẩm cũng như phát hiện các cơ sở kinh doanh trái phép.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử, kết quả giải quyết TTHC tại hệ thống Một cửa điện tử.</p>			
68.	Dữ liệu các tổ chức, cá nhân được cấp mã số vùng trồng	<p>- Cung cấp dữ liệu thông tin các cơ sở tổ chức, cá nhân được cấp mã số vùng trồng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Dữ liệu bao gồm tên tổ chức, cá nhân, địa chỉ, mã vùng... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
69.	Dữ liệu các cá nhân có chứng chỉ hành nghề thú y	<p>- Cung cấp dữ liệu thông tin các Dữ liệu các cá nhân có chứng chỉ hành nghề thú y trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Dữ liệu bao gồm tên cá nhân, địa chỉ, tình trạng chứng chỉ (ngày cấp, cơ quan cấp)... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin dễ dàng tìm kiếm các cá nhân đã được cấp phép hoạt động trên từng khu vực để thuận tiện trong việc tư vấn, điều trị bệnh gia súc, gia cầm.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử, kết quả giải quyết TTHC tại hệ thống Một cửa điện tử</p>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
70.	Dữ liệu các cơ sở có giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các cơ sở có giấy chứng nhận An toàn dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm thông tin về cơ sở, địa chỉ kinh doanh phân theo từng phường, xã, ngày cấp, ngày hết hạn giấy chứng nhận... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm, tra cứu thông tin. Giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận trên từng khu vực để thuận tiện trong việc kinh doanh động vật, sản phẩm động vật đảm bảo an toàn dịch bệnh theo qui định. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, trang thông tin điện tử, kết quả giải quyết TTHC tại hệ thống Một cửa điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
71.	Dữ liệu danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm Tên thủy sản; Tên khoa học; Mô tả; Phân loại; Đặc tính. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý
72.	Dữ liệu về cơ sở sản xuất giống thủy sản đã được cấp giấy chứng nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin cơ sở sản xuất giống thủy sản đã được cấp giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm Tên cơ sở; Địa chỉ; Số điện thoại; Quy mô sản xuất; Giống thủy sản. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
73.	Dữ liệu về cơ sở nuôi trồng thủy sản	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm Diện tích nuôi trồng; Địa chỉ; Đối tượng nuôi trồng; Danh sách hộ; Số lượng ao nuôi. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
74.	Dữ liệu hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản, sản lượng cho phép khai thác theo loài tại vùng ven bờ và vùng lộng	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về Dữ liệu hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm Công bố hạn hạn ngạch Giấy khai thác thủy sản (vùng ven bờ, vùng lộng); Tổng sản lượng khai thác thủy sản.. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý
75.	Dữ liệu danh mục sản phẩm OCOP được công nhận	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin sản phẩm OCOP trên đại bàn tỉnh (Tên sản phẩm được chứng nhận, địa chỉ, tên chủ cơ sở - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý
76.	Dữ liệu số lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin số lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới; nông thôn mới nâng cao; nông thôn mới kiểu mẫu. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý
77.	Dữ liệu số lượng huyện đạt chuẩn nông thôn mới	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin số lượng huyện đạt chuẩn nông thôn mới; nông thôn mới nâng cao. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
78.	Dữ liệu rừng và đất lâm nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin ranh giới đất đai, ranh giới 3 loại rừng; Bản đồ Quy hoạch đất lâm nghiệp, bản đồ 3 loại rừng, bản đồ cập nhật diễn biến rừng... hàng năm. - Thông tin về tên tổ chức, cá nhân, địa chỉ, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
79.	Dữ liệu về các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh QB	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về các cơ sở, sản xuất kinh doanh đủ điều kiện kinh doanh buôn bán giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. - Thông tin về tên cơ sở, người đại diện, địa chỉ, nguồn gốc ... cho người dân, tổ chức khai thác, tra cứu thông tin, dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở đã được cấp phép hoạt động trên từng khu vực để thuận tiện trong việc mua sản phẩm cũng như phát hiện các cơ sở kinh doanh trái phép. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng năm
80.	Dữ liệu về các tổ chức, cá nhân có phương án Quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về các cá nhân, tổ chức có phương án QLRBV và được cấp chứng chỉ rừng trên địa bàn tỉnh. - Thông tin về tên cá nhân, tổ chức, địa chỉ, ... cho người dân, tổ chức khai thác, tra cứu thông tin 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2025	Hàng quý

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		<p>tin, dễ dàng tìm kiếm được các cá nhân, tổ chức có phương án QLRBV và được cấp chứng chỉ rừng.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>			
81.	<p>Dữ liệu về các cơ sở thu mua, chế biến gỗ và lâm sản được cấp phép và đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh.</p>	<p>- Cung cấp dữ liệu thông tin về các cơ sở thu mua, chế biến gỗ và lâm sản trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Thông tin về tên cơ sở, người đại diện, địa chỉ, nguồn gốc ... cho người dân, tổ chức khai thác, tra cứu thông tin, dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở thu mua chế biến lâm sản đủ điều kiện kinh doanh.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>2025</p>	<p>Hàng quý</p>
82.	<p>Dữ liệu về cơ sở gây nuôi động vật hoang dã</p>	<p>- Cung cấp thông tin, danh mục về các loài động vật hoang dã được phép gây nuôi.</p> <p>- Cung cấp dữ liệu thông tin về tổ chức, cá nhân chăn nuôi trang trại quy mô lớn được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện gây trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Thông tin về tên tổ chức, cá nhân, địa chỉ, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin.</p> <p>- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Trang Thông tin điện tử</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>2025</p>	<p>Hàng năm</p>

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
VIII	CHỦ ĐỀ: TÀI CHÍNH				
83.	Dữ liệu công khai ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin về ngân sách địa phương và ngân sách cấp tỉnh. - Thông tin bao gồm: Công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh làm căn cứ trình HĐND tỉnh quyết định dự toán NSDP và quyết định phân bổ ngân sách cấp tỉnh; Công khai số liệu dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh đã được HĐND quyết định; Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương; Công khai số liệu và thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương đã được HĐND cấp tỉnh phê chuẩn; Tổng hợp tình hình công khai ngân sách của các huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Tài chính	2025	Hàng năm
IX	CHỦ ĐỀ: DU LỊCH				
84.	Dữ liệu các địa điểm du lịch tự nhiên về cảnh quan thiên nhiên trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các địa điểm du lịch tự nhiên về cảnh quan thiên nhiên trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm tên địa điểm, chỉ dẫn địa lý, địa điểm... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Du lịch	2025	Hàng tháng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
85.	Dữ liệu các địa điểm du lịch lịch sử - văn hóa trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các địa điểm du lịch lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh. - Các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn. - Thông tin gồm tên địa điểm, chỉ dẫn địa lý, địa điểm... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử 	Sở Du lịch	2025	Hàng tháng
86.	Dữ liệu các khu, điểm dịch vụ mua sắm, vui chơi, giải trí trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các khu, điểm dịch vụ mua sắm, vui chơi, giải trí trên địa bàn. - Thông tin gồm tên địa điểm, chỉ dẫn địa lý, địa chỉ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Du lịch	2025	Hàng tháng
87.	Dữ liệu các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn. - Thông tin gồm tên cơ sở, chỉ dẫn địa lý, địa chỉ, loại hình cơ sở lưu trú, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Du lịch	2025	Hàng tháng
88.	Dữ liệu các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành trên địa bàn. - Thông tin gồm tên doanh nghiệp, người quản lý, địa chỉ, quy mô, tình trạng giấy phép ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. 	Sở Du lịch	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		- Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.			
89.	Dữ liệu các điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch	- Cung cấp dữ liệu thông tin các điểm cung cấp thông tin, Trung tâm thông tin phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm vị trí, các thông tin cung cấp... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Du lịch	2025	Hàng năm
X	CHỦ ĐỀ: VĂN HÓA VÀ THỂ THAO				
90.	Dữ liệu các di tích, danh lam thắng cảnh	- Cung cấp dữ liệu thông tin các các danh lam thắng cảnh trên địa bàn. - Thông tin gồm vị trí, loại hình, chỉ dẫn địa lý... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, trang thông tin điện tử.	Sở Văn hóa và Thể thao	2026	Hàng năm
91.	Dữ liệu các bảo tàng thuộc phân cấp quản lý	- Cung cấp dữ liệu thông tin các bảo tàng trên địa bàn. - Thông tin gồm tên, vị trí, địa chỉ, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Văn hóa và Thể thao	2026	Hàng năm
92.	Dữ liệu về tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể của các bảo tàng	- Cung cấp dữ liệu thông tin các tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể của các bảo tàng trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm: vị trí, số lượng tài liệu, hiện vật,	Sở Văn hóa và Thể thao	2026	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
	thuộc phân cấp quản lý	di sản, giá trị, ý nghĩa... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.			
93.	Dữ liệu về lịch các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội	- Cung cấp dữ liệu thông tin các các chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm tên chương trình, sự kiện, lễ hội, thời gian, địa điểm tổ chức, quy mô... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin.	Sở Văn hóa và Thể thao	2026	Hàng năm
94.	Dữ liệu các thư viện trên địa bàn	- Cung cấp tất cả số lượng các thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã) giúp các cá nhân, tổ chức nắm được thông tin các thư viện trên từng cấp tra cứu, khai thác, sử dụng. - Dữ liệu bao gồm danh sách số lượng thư viện công cộng từng cấp trên địa bàn tỉnh (tỉnh, huyện, xã), tên thư viện, địa chỉ, số đầu sách, báo, ấn phẩm cung cấp - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước, Trang Thông tin điện tử.	Sở Văn hóa và Thể thao	2026	Hàng năm
XI	CHỦ ĐỀ: TƯ PHÁP				
95.	Dữ liệu các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh	- Cung cấp dữ liệu thông tin các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm tên tổ chức, người đại diện, địa chỉ ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử, hệ thống công chứng, chứng thực.	Sở Tư pháp	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
96.	Dữ liệu các công chứng viên	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các công chứng viên hoạt động trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm: Họ tên Công chứng viên; Giới tính; Ngày, tháng, năm sinh; Ngày, tháng, năm bổ nhiệm CCV; Số quyết định bổ nhiệm; Nơi làm việc; Số thẻ; Ngày cấp thẻ; Cơ quan cấp thẻ; Trạng thái (Đang hành nghề/ tạm đình chỉ hành nghề/Miễn nhiệm/Bổ nhiệm lại) - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử, 	Sở Tư pháp	2025	Hàng năm
97.	Dữ liệu các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn. - Thông tin gồm tên tổ chức, vị trí, địa chỉ, quy mô ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử. 	Sở Tư pháp	2025	Hàng năm
98.	Dữ liệu các Trợ giúp viên pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin các Trợ giúp viên pháp lý hoạt động trên địa bàn tỉnh. - Thông tin gồm: Họ tên Trợ giúp viên pháp lý; Giới tính; Ngày, tháng, năm sinh; Ngày, tháng, năm bổ nhiệm và cấp thẻ Trợ giúp viên pháp lý; Số Quyết định bổ nhiệm và cấp thẻ Trợ giúp viên pháp lý; Ngày tháng năm miễn nhiệm và thu hồi thẻ Trợ giúp viên pháp lý; Số Quyết định miễn nhiệm và thu hồi thẻ Trợ giúp viên pháp lý; Nơi làm việc; Số thẻ Trợ giúp viên pháp lý; Ngày cấp 	Sở Tư pháp	2025	Hàng năm

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
		thẻ; Cơ quan cấp thẻ; Trạng thái (Đang hành nghề/Miễn nhiệm và thu hồi thẻ Trợ giúp viên pháp lý). - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp; Trang Thông tin điện tử.			
99.	Dữ liệu các tổ chức hành nghề luật sư	- Cung cấp dữ liệu thông tin các các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn. - Thông tin gồm tên tổ chức, địa chỉ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Tư pháp	2025	Hàng năm
100.	Dữ liệu các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	- Cung cấp Dữ liệu về danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trên địa bàn. - Thông tin gồm: Tên tổ chức; Địa chỉ; Điện thoại; Email; Website; Số giấy phép hoạt động; Ngày cấp; Người đại diện; Chi nhánh; Thông tin khác. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Tư pháp	2025	Hàng năm
XII	CHỦ ĐỀ: XÂY DỰNG				
101.	Dữ liệu giá vật liệu xây dựng trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu thông tin giá vật liệu xây dựng trên địa bàn. - Thông tin gồm giá, chủng loại vật liệu ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng cập nhật.	Sở Xây dựng	2025	Hàng tháng, hàng quý tùy theo loại vật liệu

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
102.	Dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh	- Cung cấp dữ liệu thông tin đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng cập nhật.	Sở Xây dựng	2025	Khi có quyết định công bố đơn giá nhân công mới nhất
103.	Dữ liệu quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị	- Cung cấp dữ liệu thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang Thông tin điện tử.	Sở Xây dựng	2025	Ngay khi đồ án quy hoạch mới được công bố công khai theo quy định của pháp luật hiện hành
104.	Dữ liệu về việc cấp phép xây dựng trên địa bàn	- Cung cấp dữ liệu thông tin cấp phép xây dựng trên địa bàn địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Sở Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng tháng
105.	Dữ liệu định mức xây dựng	- Cung cấp dữ liệu thông tin định mức xây dựng trên địa bàn địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp; Trang Thông tin điện tử	Sở Xây dựng	2025	Ngay khi có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Thông tư ban hành định mức của Bộ Xây dựng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
106.	Dữ liệu giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp; Trang Thông tin điện tử 	Sở Xây dựng	2025	Khi có quyết định công bố đơn giá máy thi công mới nhất
107.	Dữ liệu đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu thông tin đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp; Trang Thông tin điện tử 	Sở Xây dựng	2025	Khi có quyết định công bố bộ đơn giá xây dựng công trình mới nhất
XIII	CHỦ ĐỀ: Y TẾ, CHĂM SÓC SỨC KHỎE				
108.	Dữ liệu danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của địa phương trên địa bàn. - Thông tin gồm tên cơ sở, chủ cơ sở, mặt hàng sản xuất, địa chỉ... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang thông tin điện tử. 	Sở Y tế; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025	Hàng quý
109.	Dữ liệu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và số giường bệnh của từng cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp dữ liệu danh sách các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền của địa phương trên địa bàn. 	Sở Y tế	2025	Hàng quý

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
	trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin gồm tên cơ sở, chủ cơ sở, quy mô, số giường... cho người dân, tổ chức khai thác, tìm kiếm thông tin. - Dữ liệu được cung cấp bởi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp, Trang thông tin điện tử, hệ thống y tế thông minh.. 			
110.	Dữ liệu các cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu cung cấp danh sách tất cả các cơ sở bán buôn thuốc, các nhà thuốc, quầy thuốc, các tủ thuốc Trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm kiếm được các cơ sở đã được cấp phép hoạt động trên từng khu vực để thuận tiện trong việc mua sản phẩm thuốc cũng như phát hiện các cơ sở kinh doanh trái phép. - Dữ liệu bao gồm thông tin về tên cơ sở, địa chỉ kinh doanh phân theo từng phường, xã, phạm vi kinh doanh, ngày cấp phép được trích xuất từ hệ thống cấp phép của Sở Y tế 	Sở Y tế	2025	Hàng quý
111.	Dữ liệu các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu cung cấp danh sách tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm kiếm, sử dụng dịch vụ tại các cơ sở đã được cấp phép hoạt động có thực hiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT trên từng khu vực. - Dữ liệu bao gồm thông tin về tên, địa chỉ cơ sở phân theo từng phường, xã, được trích xuất từ hệ thống của Sở Y tế 	Sở Y tế	2025	Hàng quý

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
112.	Dữ liệu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Dữ liệu bao gồm danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT tại từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhằm giúp người dân có thể lựa chọn được các dịch vụ kỹ thuật phù hợp khi đến khám, chữa bệnh tại cơ sở y tế.	Sở Y tế	2025	Hàng quý
113.	Dữ liệu các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu cung cấp danh sách tất cả các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng theo Nghị định 104/2016/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh giúp cho các cá nhân, tổ chức dễ dàng tìm kiếm, sử dụng dịch vụ tại các cơ sở đủ khả năng thực hiện tiêm chủng, đảm bảo an toàn cho người sử dụng dịch vụ trên từng khu vực, đồng thời phát hiện các cơ sở hoạt động trái phép. - Dữ liệu bao gồm thông tin về tên, địa chỉ, phạm vi hoạt động của cơ sở theo từng phường, xã, ngày thông báo cơ sở đủ điều kiện hoạt động được trích xuất từ hệ thống cấp phép của Sở Y tế 	Sở Y tế	2025	Hàng quý
114.	Dữ liệu số lượt người khám chữa bệnh bảo hiểm y tế	<ul style="list-style-type: none"> - Dữ liệu cung cấp đầy đủ số lượt người khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế có thực hiện khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh. - Dữ liệu bao gồm số lượt khám chữa bệnh BHYT tại từng cơ sở, được tổng hợp và trích xuất từ hệ thống của Sở Y tế. 	Sở Y tế	2025	Hàng tháng

STT	Tên tập dữ liệu	Mô tả	Đơn vị chủ trì cung cấp	Ngày cung cấp/công bố lần đầu	Tần suất cung cấp
115.	Dữ liệu các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe; đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lái xe	<p>- Dữ liệu cung cấp đầy đủ các cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ, Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; các cơ sở đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lái xe theo Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế và Bộ Giao thông vận tải nhằm giúp người dân dễ dàng tìm kiếm và thực hiện việc khám sức khỏe đảm bảo đúng nơi, đúng theo yêu cầu.</p> <p>- Dữ liệu bao gồm tên, địa chỉ, ngày công bố đủ điều kiện thực hiện dịch vụ của cơ sở được cập nhật từ hệ thống của Sở Y tế.</p>	Sở Y tế	2025	Hàng quý